

Bản án số: 11/2018/HNGĐ-ST

Ngày: 30/5/2018

“V/v tranh chấp hôn nhân gia đình”

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN NINH GIANG - TỈNH HẢI DƯƠNG

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông Đỗ Trường Giang

Các Hội thẩm nhân dân

1- Bà Phạm Thị Tuấn – Chủ tịch hội người cao tuổi xã Hồng Thái

2- Bà Trần Thị Hồng Thắm – Phó chủ tịch Hội phụ nữ huyện Ninh Giang

Thư ký phiên toà: Bà Nguyễn Hải Loan – Thư ký Toà án nhân dân huyện Ninh Giang, tỉnh Hải Dương.

Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Ninh Giang, tỉnh Hải Dương tham gia phiên toà: Bà Phạm Thị Yên - Kiểm sát viên.

Ngày 30 tháng 5 năm 2018 tại trụ sở Toà án nhân dân huyện Ninh Giang, tỉnh Hải Dương, xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 50/2018/TLST-HNGĐ ngày 27 tháng 3 năm 2018 về việc tranh chấp hôn nhân gia đình, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 10/2018/QĐXXST-HNGĐ ngày 10 tháng 5 năm 2018 giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Bà Huỳnh Thị L – SN 1970

HKTT: Thôn T, xã V, huyện N, Hải Dương

Địa chỉ: Thôn P, xã T, huyện T, Hải Dương.

- *Bị đơn:* Ông Phạm Xuân B – SN 1965

Địa chỉ: Thôn T, xã V, huyện N, Hải Dương

NỘI DUNG VỤ ÁN:

- Theo đơn khởi kiện và các tài liệu có trong hồ sơ, bà Huỳnh Thị L và ông Phạm Xuân B đều trình bày như sau: Bà L và ông B kết hôn với nhau trên cơ sở tự do tìm hiểu và có đăng ký kết hôn tại UBND xã V vào ngày 07/3/1996. Quá trình chung sống đến năm 2016 thì phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân là do tính cách và quan điểm sống không hợp nhau, hai bên thiếu sự tin tưởng đối với nhau. Bà L cho rằng ông B có quan hệ nam nữ không lành mạnh với người khác, còn ông B thường xuyên ghen tuông vô cớ đối với bà L. Mặt khác, mỗi khi bức

tức, ông B hay chửi bới, đánh đập bà L. Sự việc diễn ra nhiều lần làm cho tình cảm vợ chồng mâu thuẫn trầm trọng. Từ tháng 11/2017, bà L đã bỏ về nhà bố, mẹ để sinh sống, hai bên ly thân nhau, không ai còn quan tâm đến ai mà cũng không có biện pháp nào cải thiện tình trạng quan hệ hôn nhân giữa hai người. Xét thấy, tình cảm vợ chồng thực sự không còn, nên bà L yêu cầu giải quyết ly hôn ông B.

Quan điểm của ông B xác định tình cảm vợ chồng không còn. Tuy nhiên, ông B không nhất trí ly hôn.

- *Về quan hệ con chung*: Bà Huỳnh Thị L và ông Phạm Xuân B đều xác định trong thời gian chung sống với nhau có hai con chung là Phạm Tiến Anh – SN 14/10/1996 và Phạm Việt L – SN 19/4/2007. Đối với con chung là Phạm Tiến Anh đã trưởng thành, bà L và ông B đều không đề nghị Tòa án giải quyết. Đối với con chung là Phạm Việt L hai bên thống nhất để bà L nuôi dưỡng. Bà L tự nguyện không yêu cầu ông B phải cấp dưỡng nuôi con chung.

- *Về tài sản chung, nợ chung, ruộng canh tác và công sức*: Bà Huỳnh Thị L và ông Phạm Xuân B đều không đề nghị giải quyết.

Tại phiên toà, nguyên đơn vẫn giữ nguyên yêu cầu khởi kiện, bị đơn đã được triệu tập hợp lệ lần 2, nhưng vẫn vắng mặt không có lý do.

Đại diện VKSND huyện Ninh Giang phát biểu ý kiến, xác định trong quá trình giải quyết vụ án Thẩm phán được phân công giải quyết vụ án đã tuân theo pháp luật về việc nhận đơn khởi kiện, thụ lý vụ án, thu thập chứng cứ, cấp tổng đạt và gửi các văn bản tố tụng cũng như thời hạn giải quyết vụ án; Tại phiên toà, HĐXX đã đảm bảo đúng các nguyên tắc và thủ tục tố tụng tại phiên toà; Nguyên đơn chấp hành tốt các quy định của pháp luật, bị đơn chưa chấp hành quy định pháp luật khi Tòa án triệu tập đến tham gia phiên họp, hòa giải và tại phiên toà.

Về căn cứ pháp luật và đường lối giải quyết vụ án: Đại diện VKSND huyện Ninh Giang đề nghị áp dụng: Khoản 1 Điều 51, Khoản 1 Điều 56, Điều 81, khoản 1 – khoản 3 Điều 82, Điều 83 Luật Hôn nhân và gia đình; điểm b khoản 2 Điều 227, khoản 3 Điều 228, khoản 4 Điều 147, Điều 271, khoản 1 Điều 273 BLTTDS và Nghị quyết của UBTWQH về án phí, lệ phí Tòa án; Về quan hệ hôn nhân: Xử bà Huỳnh Thị L ly hôn ông Phạm Xuân B; về con chung: Giao con chung Phạm Việt L – SN 19/4/2007 cho bà L trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng đến khi con chung tròn 18 tuổi; Về án phí: Buộc bà Huỳnh Thị L phải chịu án phí sơ thẩm ly hôn theo quy định pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên toà và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên toà, Hội đồng xét xử nhận định.

[1]. Về thủ tục tố tụng: Tòa án nhân dân huyện Ninh Giang triệu tập hợp lệ lần thứ hai đối với ông Phạm Xuân B đến tham gia tố tụng tại phiên tòa, nhưng ông B vẫn vắng mặt không có lý do. Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 227 và khoản 3 Điều 228 BLTTDS, Tòa án vẫn tiến hành xét xử vụ kiện vắng mặt bị đơn theo quy định của pháp luật.

[2]. Về quan hệ hôn nhân: Bà Huỳnh Thị L và ông Phạm Xuân B kết hôn với nhau trên cơ sở tự do tìm hiểu và có đăng ký kết hôn tại UBND xã V, nên có đủ cơ sở xác định đây là quan hệ hôn nhân hợp pháp. Nguyên nhân mâu thuẫn vợ chồng là do trong cuộc sống sinh hoạt vợ chồng, hai bên thường xuyên bất đồng quan điểm dẫn đến xô xát, đánh cãi chửi nhau. Mặt khác, bà L và ông B không có sự tin tưởng nhau. Bà L cho rằng ông B có quan hệ nam nữ không lành mạnh với người khác, còn ông B thường xuyên ghen tuông vô cớ đối với bà L. Ngoài ra, ông B còn hay rượu chè, cờ bạc. Mỗi khi bức tức, ông B lại chửi bới, đánh đập bà L. Từ tháng 11/2017, bà L đã bỏ về nhà bố, mẹ đẻ sinh sống, hai bên ly thân nhau, không ai còn quan tâm đến ai mà cũng không có biện pháp nào cải thiện tình trạng quan hệ hôn nhân giữa hai người. Quan điểm của UBND xã, Hội phụ nữ xã V, Chi hội phụ nữ và chính quyền thôn Tuy Lai, xã V đều xác định: Bà L và ông B mâu thuẫn nhau đã lâu, không ai còn quan tâm đến ai, tình cảm vợ chồng thực sự không còn. Quan điểm của chính quyền địa phương và các tổ chức đoàn thể đều đề nghị Tòa án giải quyết cho bà L ly hôn ông B.

Từ những căn cứ nêu trên, có đủ cơ sở xác định: Tình trạng quan hệ hôn nhân giữa bà L và ông B đã mâu thuẫn trầm trọng, mục đích hôn nhân không đạt được, đời sống chung không thể kéo dài. Tại biên bản lấy lời khai, ông B cũng xác định tình cảm vợ chồng không còn. Căn cứ Điều 51 và Điều 56 Luật Hôn nhân và gia đình, cần xử cho bà L ly hôn ông B là phù hợp quy định pháp luật.

[3]. Về quan hệ con chung: Bà L và ông B có hai con chung là Phạm Tiến Anh – SN 14/10/1996 và Phạm Việt L – SN 19/4/2007. Đối với con chung là Phạm Tiến Anh đã trưởng thành, các bên đương sự đều không đề nghị Tòa án giải quyết. Do đó, HĐXX không xem xét. Đối với con chung là Phạm Việt L hai bên đều có quan điểm để bà L nuôi dưỡng. Bản thân cháu L cũng có nguyện vọng muốn tiếp tục được ở với mẹ. Vì vậy, HĐXX giao cháu Phạm Việt L cho bà L chăm sóc, nuôi dưỡng là phù hợp quy định pháp luật. Do bà L tự nguyện không yêu cầu ông B phải cấp dưỡng nuôi con chung, nên HĐXX không đặt ra xem xét.

[4]. Về tài sản chung, nợ chung, công sức, ruộng canh tác: Bà Huỳnh Thị L và ông Phạm Xuân B đều không đề nghị giải quyết, nên HĐXX không xem xét.

[5]. Về án phí: Bà Huỳnh Thị L làm đơn xin ly hôn nên phải chịu án phí dân sự sơ thẩm ly hôn theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ: Khoản 1 Điều 51, Khoản 1 Điều 56, Điều 81, khoản 1 – khoản 3 Điều 82, Điều 83 Luật Hôn nhân và gia đình; điểm b khoản 2 Điều 227, khoản 3 Điều 228, khoản 4 Điều 147, Điều 271, khoản 1 Điều 273 BLTTDS và Nghị quyết của UBND huyện quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

1- Về quan hệ hôn nhân: Xử bà Huỳnh Thị L ly hôn ông Phạm Xuân B.

2- Về quan hệ con chung: Giao con chung là Phạm Việt L – SN 19/4/2007 cho bà L trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng đến khi con chung tròn 18 tuổi. Chấp nhận sự tự nguyện của bà L không yêu cầu ông B phải cấp dưỡng nuôi con chung.

Ông Phạm Xuân B được quyền đi lại thăm nom con chung, không ai được cản trở.

3- Về án phí: Bà Huỳnh Thị L phải chịu 300.000đ án phí sơ thẩm dân sự ly hôn, nhưng được đối trừ vào số tiền 300.000đ tiền tạm ứng án phí theo biên lai thu tiền số AA/2016/0001753 ngày 27/3/2018 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Ninh Giang.

4- Về quyền kháng cáo: Nguyên đơn được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị đơn được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Nơi nhận:

- VKSND huyện Ninh Giang;
- Chi cục THADS huyện Ninh Giang;
- UBND xã V;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ.

**T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa**

Đỗ Trường Giang

